

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH III: “ BÉ LÊN LỚP 1”

Thứ 2, ngày 19 tháng 05 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Khám phá trường tiểu học

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên trường Tiểu học.
- Biết được một số hoạt động chính của trường tiểu học, biết một số đồ dùng của học sinh và của trường Tiểu học
- Một số nét đặc trưng khác với trường mầm non.

2. Kỹ năng

- Trẻ có khả năng quan sát và so sánh
- Trẻ phân biệt được sự giống nhau và khác nhau giữa trường mầm non và trường tiểu học
- Trẻ trả lời to rõ ràng mạch lạc.

3. Thái độ

- Trẻ hào hứng, mong ước mau lớn để được lên học lớp 1 trường tiểu học, có ý thức giữ gìn đồ dùng học tập.

II. CHUẨN BỊ

- Một số hình ảnh như: Quang cảnh sân trường. giờ học, giờ ra chơi, chào cờ.....
- Một số hình ảnh đồ dùng học tập ở trường tiểu học

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức lớp

- Cô cho trẻ hát bài: Tạm biệt búp bê
- + Các con vừa hát bài gì?
- + Sang năm học tới các con sẽ học ở trường nào?
- + Để ngôi trường luôn xanh- sạch - đẹp các con phải thế nào?
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn và bảo vệ trường có ý thức giữ gìn đồ dùng học tập.

2. Hoạt động 2. Cô cho trẻ xem tranh về hình ảnh trường tiểu học trò chuyện cùng trẻ

- Học xong lớp mẫu giáo 5 tuổi các con học lên lớp mấy và học trường nào?
- Các con có muốn biết ngôi trường mà các con chuẩn bị đến học như thế nào không?

* **Tranh 1: quan sát quanh cảnh xung quanh sân trường**

- Trường tiểu học có tên là gì?
- Con thấy ở sân trường tiểu học có gì?
- Cột cờ dùng để làm gì?
- + Con thấy trường tiểu học như thế nào?
- Lớp học ở trường tiểu học có đặc điểm gì?
- + Trong trường tiểu học rất đẹp và có nhiều phòng học các con có biết đó là những khối lớp học nào?
- Trong mỗi khối lớp có nhiều lớp khác nhau
- + Ngoài các lớp học con còn nhìn thấy gì?
- Cô khái quát: Ngoài các phòng học ra còn có phòng của cô hiệu trưởng, hiệu phó, phòng thư viện, phòng sinh hoạt đội, phòng bác bảo vệ và còn có văn phòng cho các thầy cô giáo nghỉ ngơi sau mỗi giờ học. Trường khang trang sân trường rộng rãi, có nhiều cây, có cột cờ to, trường có nhiều lớp, nhiều phòng học. Có nhiều bàn ghế có bảng đen to trong ngăn bàn các anh chị còn có cặp sách trong cặp sách còn có nhiều đồ dùng như: sách bút

***Tranh 2: quan sát giờ hoạt động học tại trường tiểu học**

- + Đây là hình ảnh các anh chị đang làm gì? Vì sao con biết?
- + Trong phòng lớp học tiểu học có gì?
- + Các cô giáo đang làm gì? Dạy gì?
- + Các anh, chị đang làm gì?
- + Những đồ dùng học tập nào cần thiết cho học sinh tiểu học?
- + Khi ngồi học phải ngồi như thế nào?
- + Khi đến trường học các anh chị mặc trang phục gì?
- Khi đi học trên trường tiểu học thì các con có những bộ quần áo giống nhau và được gọi là đồng phục.
- + Hoạt động chính của trường tiểu học là gì?
- Cô khái quát: Ở trường tiểu học các con chủ yếu là học tập không giống như ở trường mầm non chỉ vui chơi. Vì vậy các con phải có thói quen nề nếp học tập đi học đúng giờ, học bài và ghi chép bài đầy đủ

***Tranh 3: quan sát giờ ra chơi giữa giờ ở trường tiểu học.**

- Các con có nhận xét gì qua bức tranh?
- Thầy, cô và các anh chị đang làm gì?
- + Đồ con biết khi nghe tiếng trống giữa giờ thì các anh chị ra sân xếp hàng làm gì?
- + Khi tập thể dục xong các anh chị làm gì?
- Ở trường tiểu học các anh chị xưng hô với Thầy, cô giáo như thế nào?

- Cô giáo dạy trẻ: Khi vào trường tiểu học thì các con đã khôn lớn, các con phải biết tự lập, không có sự giúp đỡ của ba mẹ.
- Vì vậy các con phải nghiêm túc, học hành chăm chỉ để ba mẹ, thầy cô, bạn bè yêu mến.

*** So sánh sự giống và khác nhau giữa trường tiểu học và trường mầm non.**

+ Trường tiểu học và trường mầm non giống nhau ở điểm nào?

- Ở trường tiểu học và trường mầm non đều có các cô giáo và bạn bè giúp đỡ nhau trong lúc chơi và trong khi học bài.

+ Trường tiểu học và trường mầm non khác nhau ở điểm nào?

+ Trường Tiểu học:

- Mặc đồng phục quần xanh, áo trắng, mang cặp sách, vở và các đồ dùng học tập, hoạt động chính là học, xưng hô Thầy, cô và em

+ Trường mầm non:

- Mặc quần áo tự chọn, Mang cặp áo quần, sữa.
- Hoạt động chính là vui chơi, xưng hô cô và con.

3. Hoạt động 3: Ôn luyện củng cố:

- TC: Thi xem đội nào nhanh:

- Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội nhiệm vụ của các đội lên chọn đồ dùng của trường tiểu học gắn vào đội của mình đội nào gắn được nhiều hơn và đúng sẽ dành chiến thắng.

- Luật chơi mỗi bạn lên chỉ được lấy 1 loại đồ dùng.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 3, ngày 20 tháng 05 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT
Đề tài: VĐCB “Đi đập và bắt bóng nảy”

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên vận động, trẻ biết cách thực hiện vận động “Đi đập và bắt bóng nảy”
- Trẻ biết cách phối hợp giữa mắt và tay để thực hiện vận động.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng định hướng để tung và bắt bóng và sự khéo léo của đôi tay.
- Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin, khéo léo khi tham gia vận động.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô:

- Bóng, bao bố,...đủ cho trẻ hoạt động
- Nhạc bài hát: “Cháu vẫn nhớ trường mầm non”, “Em yêu trường em”

2. Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng, sạch sẽ

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé cùng khởi động.

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.
- Cho trẻ lên đường thăm quan trường Tiểu học kết hợp với các kiểu đi khác nhau: đi thường, đi nhanh, đi chậm, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm,...sau đó về đội hình 3 hàng ngang giãn cách theo tổ.

2. Hoạt động 2: Thử sức cùng bé yêu.

* **Tập BTPTC:** Lần 1 tập với nhịp đếm. Lần 2 tập kết hợp với nhạc bài hát: “Cháu vẫn nhớ trường mầm non”

+ ĐT Tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân.

+ ĐT Chân: Ngồi duỗi chân, đưa lần lượt từng chân lên cao.

+ ĐT Lưng, bụng, lườn: Đứng cúi gập người ngón tay chạm mũi bàn chân.

+ ĐT Bật, nhảy: Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang.

- Động tác nhấn mạnh: ĐT Tay

*** VĐCB: Đi đập và bắt bóng nảy**

- Cô cho trẻ trải nghiệm cầm bóng và chơi với bóng.
- + Các con vừa chơi được những TC gì với bóng?
- Cô giới thiệu vận động cơ bản: “Đi đập và bắt bóng nảy”
- Cô tập mẫu lần 1: cho trẻ quan sát (Không phân tích)
- Cô tập lần 2: kết hợp với phân tích vận động
- + TTCB: Khi có hiệu lệnh cô vào chỗ chuẩn bị, đứng trước vạch chuẩn, hai tay cầm bóng đập bóng xuống sàn, chân bước lên một bước, khi bóng nảy lên bắt bóng bằng 2 tay và tiếp tục bước tiếp đập bóng xuống sàn rồi về cuối hàng đứng.1

- Mời 2 trẻ lên thực hiện. Cô sửa sai.
- Cho trẻ thực hiện: + Lần 1: Theo hiệu lệnh.(Trẻ 2 hàng lên tập cho đến hết. Cô sửa sai cho trẻ)
+ Lần 2: Thi đua 2 đội. Cô bao quát, sửa sai cho trẻ.
- Hỏi lại trẻ tên vận động. Mời 2 trẻ thực hiện lại vận động.

*** Trò chơi vận động: Nhảy bao bố**

- Cách chơi: Chia trẻ thành 2 nhóm bằng nhau xếp thành 2 hàng dọc. Người đứng đầu bước vào trong bao hai tay giữ lấy miệng bao. Sau khi nghe lệnh xuất phát người đứng đầu mỗi đội nhảy đến đích rồi lại quay trở lại đưa bao cho người thứ 2. Khi nào người thứ nhất nhảy về đến đích thì người tiếp theo mới bắt đầu nhảy. Cứ như vậy lần lượt đến người cuối cùng. Đội nào về trước đội đó thắng.

- Luật chơi: Khi nhảy bao bố bạn nào bỏ bao ra khỏi chân trước khi về đích sẽ bị loại khỏi cuộc chơi
- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô bao quát động viên trẻ kịp thời sau mỗi lần chơi.

3. Hoạt động 3: Tham quan trường tiểu học

- Trẻ đi nhẹ nhàng ngắm phong cảnh trường tiểu học kết hợp với lời bài hát “ Em yêu trường em”

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 4, ngày 21 tháng 05 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Đề tài: Dạy trẻ đọc bài thơ “ Bé vào lớp 1”

I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả. Trẻ hiểu nội dung bài thơ.
- Trẻ thuộc lời bài thơ, trẻ đọc to, rõ ràng.

2. Kỹ năng

- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi thể hiện bài thơ
- Trẻ hát to, rõ ràng và đúng giai điệu của bài hát.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Nhạc bài hát: Tạm biệt búp bê
- Hình ảnh minh họa thơ trên máy tính.

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Gây hứng thú:

- Cô cùng trẻ hát theo nhạc bài: “Tạm biệt búp bê”
- Bài hát nói về ai?
- Khi sắp bước vào lớp 1, phải xa mái trường mầm non bạn nhỏ đã như thế nào?
=> Cô khái quát: À đúng rồi khi xa mái trường mầm non bạn nhỏ rất nhớ trường, không bao giờ quên được đấy.
- Thế chúng mình cũng sắp vào lớp 1, chúng mình thấy như thế nào?
- Có một bài thơ nói về em bé vui mừng, phấn khởi khi được vào lớp 1. Đó là bài thơ “Bé vào lớp 1” của nhà thơ

Đinh Dũng Toàn

2. Hoạt động 2: Cùng bé đọc thơ

- Cô đọc lần 1: Diễn cảm
- Chúng mình vừa nghe cô đọc thơ gì? Của ai?

- Giảng nội dung: Bạn nhỏ được lên lớp 1 đã dậy sớm để bố mẹ đưa đến trường tiểu học, các bạn cảm thấy rất thích thú và vui mừng khi được là học sinh lớp 1 đấy.

- Giảng từ khó

+ “*Thích thích*” có nghĩa là sự thích thú, vui mừng được làm việc gì đó.

+ “*Lông lộng*” có nghĩa là gió thổi rất mạnh ở không gian cao rộng và thoáng đãng

+ “*Niềm vui phập phồng*” có nghĩa là tâm trạng hào hứng của các bạn trong ngày đầu tiên đến trường tiểu học.

- Đọc lần 2 kết hợp hình ảnh minh họa

*** Đàm thoại:**

- Chúng mình vừa được nghe bài thơ gì?

- Em bé dậy sớm làm gì

- Bé được lên lớp mấy, bé thấy thế nào?

- Bé đến trường vào mùa nào?

- Vì sao em bé thấy vui quá vậy?

- Còn ba mẹ thì sao?

- Chúng mình thấy thế nào khi các con cũng sắp được vào lớp 1 rồi, chúng mình thấy như thế nào?

- Chúng mình có thích đi học không?

- Cô khái quát và giáo dục trẻ thích đến trường, đến lớp để được học cùng các bạn

*** Dạy trẻ đọc thơ:**

- Cho trẻ đọc cùng cô 2- 3 lần.

- Cho từng tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ (Cô chú ý sửa sai)

- Cho 1 trẻ đọc lại

- Hỏi lại tên bài thơ, tên tác giả

3. Hoạt động 3: Trò chơi truyền tin:

- Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội, cô sẽ nói nhỏ vào tai bạn đầu hàng một đoạn thơ trong bài thơ “Bé vào lớp 1”, nhiệm vụ của bạn là truyền tới bạn liền sau mình đoạn thơ đó, cứ như vậy đến bạn cuối hàng, bạn cuối hàng sẽ đọc to đoạn thơ đó lên. Và cô sẽ kiểm tra kết quả. Nếu đúng được 10 điểm. Sai không được điểm

- Luật chơi: Các bạn chỉ được nói nhỏ vào tai bạn.
 - Tổ chức cho trẻ chơi.
 - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
- * **Kết thúc:** Cho trẻ đọc thơ và cho trẻ ra chơi.

III. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:01 27/08/2025
bởi Nguyễn Thị Mai (c0bh_maint) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ 5, ngày 22 tháng 05 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Chia nhóm số 10 thành 2 phần bằng các cách khác nhau

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết cách chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau (1-9, 2-8, 3-7, 4-6, 5-5) đếm và đặt thẻ số tương ứng.
- Trẻ nhận ra được kết quả khi chia nhóm.

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng chia các nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau.
- Rèn kỹ năng đếm và củng cố chữ số trong phạm vi 10.
- Trẻ có kỹ năng quan sát, tư duy, ghi nhớ có chủ định

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động

II. CHUẨN BỊ:

* Đồ dùng của cô:

- Mô hình Trường tiểu học có: 10 cây xanh, 9 phòng học, 8 bồn hoa, 7 chậu cây,...
- 10 quyền vở, 10 cái bút... Thẻ số từ 1- 10
- Nhạc bài hát: “Em yêu trường em”,

* Đồ dùng của trẻ:

- Các thẻ số từ 1- 10. Mỗi trẻ có lô tô 10 quyền vở, 10 cái bút

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ôn số lượng trong phạm vi 10.

- Cho trẻ đi thăm quan Trường tiểu học
- + Các con nhìn xem trên sân trường có những gì?
- + Có bao nhiêu cây xanh? 10 cây xanh thì chọn thẻ số mấy? Cho trẻ chọn thẻ số tương ứng với số cây xanh.
- + Ngoài ra con còn nhìn thấy gì nữa? Có bao nhiêu phòng học nhỉ? 9 phòng học tương ứng với thẻ số mấy?
- + Bao nhiêu bồn hoa? 8 bồn hoa tương ứng với thẻ số mấy?
- + Bao nhiêu chậu cây? 7 chậu cây tương ứng với thẻ số mấy?

- Cho trẻ đếm và chọn thẻ số tương ứng với số lượng

2. Hoạt động 2: Dạy trẻ “Chia nhóm số 10 thành 2 phần bằng các cách khác nhau”

- Cô cho trẻ lấy rô đồ dùng. Hỏi trẻ trong rô có gì?
- Cho trẻ xếp 10 quyền vớ thành 1 hàng ngang từ trái sang phải.
- Cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng.

*** Lần 1: Cho trẻ chia nhóm số 10 theo ý thích**

- Các con hãy chia 10 quyền vớ làm 2 phần theo ý thích của mình, rồi đếm số quyền vớ ở mỗi nhóm và gắn thẻ số tương ứng với mỗi nhóm.

- Cô kiểm tra kết quả bằng cách hỏi trẻ về cách chia của mình. Hỏi trẻ kết quả đã thực hiện:

+ Con chia 10 quyền vớ thành 2 nhóm như thế nào? Một nhóm có mấy? Nhóm còn lại có mấy?

+ Nhóm có 1 quyền vớ thì đặt thẻ số mấy? Nhóm có 9 quyền vớ thì đặt thẻ số mấy?

+ Bạn nào có cách chia giống bạn?

- Cô khái quát lại: Cách chia thứ nhất là: 1 nhóm có 1 quyền vớ nhóm còn lại là 9 quyền vớ.

+ Ai có những cách chia khác?

+ Một nhóm con chia có mấy quyền vớ? Nhóm còn lại có mấy?

+ Nhóm có 2 quyền vớ thì đặt thẻ số mấy? Nhóm có 8 quyền vớ thì đặt thẻ số mấy?

+ Ai chia giống bạn?

- Cô khái quát lại: Cách thứ 2 là 1 nhóm có 2 nhóm còn lại có 8

+ Ai còn có cách chia khác?

+ Con chia nhóm 1 có mấy quyền vớ? Nhóm còn lại có mấy quyền vớ?

+ Nhóm có 3 quyền vớ thì đặt thẻ số mấy? Nhóm có 7 quyền vớ thì đặt thẻ số mấy? Bạn nào chia giống bạn?

- Cô khái quát lại: Cách chia thứ 3 là 1 nhóm có 3 quyền vớ, nhóm còn lại có 7 quyền vớ.

+ Còn ai có cách nào khác?

+ Con chia 1 nhóm có mấy quyền vớ? Nhóm còn lại có mấy quyền vớ?

+ Nhóm có 4 quyền vớ thì đặt thẻ số mấy? Ai chia giống bạn?

- Cô khái quát lại cách 4 là: 1 nhóm có 4 quyền vớ, nhóm còn lại có 6 quyền vớ.

+ Ai còn có cách chia khác?

+ Con chia nhóm 1 có mấy quyền vớ? Nhóm còn lại có mấy quyền vớ?

+ Nhóm có 5 quyền vớ thì đặt thẻ số mấy? Nhóm có 5 quyền vớ thì đặt thẻ số mấy? Bạn nào chia giống bạn?

- Cô khái quát lại: Cách chia thứ 5 là 1 nhóm có 5 quyền vớ, nhóm còn lại có 5 quyền vớ

*** Lần 2: Cho trẻ chia theo yêu cầu của cô**

- Trong rổ ngoài những quyển vở ra còn có gì nữa?
- Các con hãy xếp tất cả những cái bút thành 1 hàng ngang, khi xếp các bạn nhớ là xếp từ trái sang phải giúp cô.
- Có bao nhiêu cái bút? Cho trẻ đếm và gắn thẻ số tương ứng
- Cho trẻ chia theo yêu cầu của cô.
- Cách 1 (1 – 9): Các con giúp cô chia 10 cái bút thành 2 phần
 - + 1 phần có 1 cái bút, phần còn lại có 9 cái bút? (Cô cho trẻ kiểm tra kết quả bằng cách đếm số lượng ở mỗi nhóm và gắn thẻ số tương ứng).
- Cách 2 (2 – 8): Chúng mình giúp cô chia 10 cái bút thành 2 nhóm (1 nhóm có 2 và 1 nhóm có 7 cái bút). Cho trẻ đếm số lượng ở 2 nhóm và đặt thẻ số.
- Cách 3 (3 – 7): Các con hãy chia 10 cái bút thành 2 nhóm (1 nhóm có 3 cái bút và 1 nhóm có 7 cái bút). Cho trẻ chia và đếm số lượng ở mỗi nhóm rồi đặt thẻ số tương ứng với mỗi nhóm.
- Cách 4 (4 – 6): Các con hãy chia 1 nhóm có 4 cái bút và nhóm còn lại cũng có 6 cái bút. Cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng.
- Cách 4 (5 – 5): Các con hãy chia 1 nhóm có 5 cái bút và nhóm còn lại cũng có 5 cái bút. Cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng với mỗi nhóm.
- Muốn chia một nhóm đối tượng có số lượng là 10 ra làm 2 phần có mấy cách chia? Là những cách chia nào?
- Cô khái quát lại: Nhóm có 10 đối tượng khi muốn chia ra làm 2 phần có 5 cách chia
 - + Cách thứ nhất: Chia một nhóm có 1, nhóm còn lại có 9 và ngược lại.
 - + Cách thứ 2: Chia một nhóm có 2, nhóm còn lại là 8 và ngược lại.
 - + Cách thứ 3: Chia 1 nhóm là 3 và nhóm còn lại là 7 và ngược lại
 - + Cách thứ 4: Chia 1 nhóm là 4 và nhóm còn lại là 6 và ngược lại.
 - + Cách thứ 5: Chia 1 nhóm là 5 và nhóm còn lại là 5.

3. Hoạt động 3: Trò chơi tặng bé

*** Trò chơi 1: Kết nhóm.**

- Cách chơi: Chúng mình vừa đi vừa hát bài: “Em yêu trường em”. Khi cô nói (Kết nhóm)² các con sẽ phải tạo thành các nhóm đủ với số lượng là 10, khi cô nói (tách nhóm)² các nhóm sẽ phải tách làm 2 phần theo yêu cầu của cô.
- Luật chơi: Nếu nhóm nào không tạo được theo yêu cầu thì nhóm đó bị thua và phải nhảy lò cò một vòng xung quanh lớp.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô bao quát, khuyến khích trẻ.

*** Trò chơi 2: Ai nhanh nhất**

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm. Trên bảng cô đã chia nhóm có số lượng là 10 thành các cách khác nhau nhiệm vụ của các nhóm sẽ lên tìm thẻ số và gắn số lượng còn thiếu của nhóm còn lại.
- Luật chơi: Nhóm nào gắn sai sẽ bị thua cuộc.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô bao quát, động viên trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Huệ

Nguyễn Thị Mai